TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 70/2026/QĐST-DS	*Khánh Hòa, ngày 29 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 279/2026/TLST-DS, ngày 31 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thế T, sinh năm: 1980;

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Bà Lê Anh T, sinh năm: 1988;

Nơi cư trú: Số 38/5/5 N, phường P, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Anh T có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Thế T số tiền vận chuyển tài sản còn nợ là 201.791.000 đồng (*bằng chữ: hai trăm lẻ một triệu, bảy trăm chín mươi mốt nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí:

Bà Lê Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.045.000 đồng *(bằng chữ: năm triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)*.

Ông Nguyễn Thế T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Nguyễn Thế T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.674.000 đồng *(bằng chữ: năm*

triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005117 ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 5 – Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng THADS Khu vực 5 – Khánh Hòa;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

THẨM PHÁN

Trương Trần Thanh Thư